

TILBIVUDINE CÓ THỂ HIỆU QUẢ HƠN LAMIVUDINE TRONG ĐIỀU TRỊ NHIỄM VIRUS VIÊM GAN B (HBV) MÃN TÍNH

N Engl J Med. 2007;357:2576-2588. Người dịch: Bs Đồng Ngọc Khanh, Khoa Tiêu Hóa- BV Hoàn Mỹ I.

19 Tháng 12- 2007 —Tuy Lamivudine là thuốc được kê toa nhiều nhất , Telbivudine có thể hiệu quả hơn lamivudine trong điều trị nhiễm HBV mãn, theo một nghiên cứu mù đôi, thử nghiệm 3 pha vừa được báo cáo trên tạp chí New England Journal of Medicine số 20 tháng 12/ 2007.

“Giảm thiểu sự sao chép HBV đến mức tối thiểu là mục tiêu then chốt trong điều trị viêm gan B mãn,” Ching-Lung Lai, MD, Khoa Nội BV Trường Đại Học Queen Mary Hong Kong, và các cộng sự của nhóm Globe Study Group đã viết như thế. "Telbivudine (β -L-2'-deoxythymidine) là một L-nucleoside , dùng đường uống, có tác dụng mạnh và chuyên biệt trên hoạt động của HBV. Theo các thử nghiệm về độc tính, telbivudine không gây đột biến, ung thư hoặc nguy hại đến bào thai — một phát hiện rất có giá trị đối với phụ nữ trong tuổi sinh sản.

Trong thử nghiệm Globe , 1370 bệnh nhân nhiễm HBV mãn được chọn ngẫu nhiên và cho uống 600 mg telbivudine hoặc 100 mg lamivudine mỗi ngày. Đây là thử nghiệm để so sánh telbivudine với lamivudine trong đáp ứng điều trị, xác định bởi việc giảm HBV DNA trong huyết thanh xuống dưới 5 \log_{10} copies/mL, biến mất antigen (HBeAg) hoặc đem nồng độ alanine aminotransferase về mức bình thường. Hiệu quả điều trị thứ phát còn biểu hiện ở đáp ứng về mô học , thay đổi về lượng HBV DNA trong huyết thanh, và đáp ứng trên HBeAg .

So sánh với các bệnh nhân dùng lamivudine, tỉ lệ bệnh nhân HbeAg dương tính dùng telbivudine có đáp ứng điều trị cao hơn (75.3% vs 67.0%; P = .005) hoặc đáp ứng về mô học tốt hơn (64.7% vs 56.3%; P = .01) ở tuần thứ 52. Ở bệnh nhân HbeAg âm tính, telbivudine vẫn tốt hơn lamivudine trong đáp ứng điều trị và đáp ứng mô học.

Trong cả 2 nhóm HBeAg-âm tính và HBeAg- dương tính, telbivudine tốt hơn lamivudine trong việc giảm số copies của HBV DNA, trong tỉ lệ bệnh nhân giảm HBV DNA đến mức độ không còn nhận thấy được bằng phương pháp PCR, và trong vấn đề kháng thuốc.

"Trong số các bệnh nhân viêm gan B mãn HBeAg-positive, tỉ lệ đáp ứng về điều trị và mô học sau 1 năm uống telbivudine cao hơn so với lamivudine," các tác giả cho biết. "Ở cả 2 nhóm HBeAg-negative và HBeAg-positive , telbivudine ức chế HBV DNA mạnh hơn và ít kháng thuốc hơn so với lamivudine."

Đối với các xét nghiệm sinh hóa, tăng creatine kinase thường được báo cáo nhiều hơn khi sử dụng telbivudine, nhưng tăng nồng độ alanine aminotransferase và aspartate aminotransferase lại thường gặp hơn ở nhóm bệnh nhân dùng lamivudine.

"Việc có rất nhiều chọn lựa mới để điều trị Viêm Gan siêu vi B sẽ tăng cường khả năng của thầy thuốc trong việc duy trì lâu dài sự khống chế sao chép của HBV , đem đến nhiều cải thiện lâm sàng cho bệnh nhân hơn," các tác giả nghiên cứu kết luận. "Các kết quả này khẳng định telbivudine là một thuốc điều trị viêm gan siêu vi B mãn thật hữu hiệu.